

TT	Tên CCDC	ĐV tính	Số lượng	Giá bán thanh lý (đồng/đơn vị TS)	Tình trạng	Đơn vị
58	Dao inox	Cái	1	2.000	Gãy chuôi	Kho Lễ tân tầng 2 nhà C
59	Khóa mở bia	Cái	2	1.000	Đã lâu ko sử dụng	
60	ổ cắm di động, lioa	Cái	1	5.000	Hỏng	Các phòng giám hiệu và hiệu bộ cũ
61	Phích nước điện	Cái	1	1.000	hỏng	
62	Ghế hội trường (ghế tựa bọc ni dỏ)	Chiếc	2	5.000	Long gầy	Phòng TH Á 1 - GV Lai
63	Khuôn nướng vuông - PÁ	cái	4	5.000	Han rỉ	
64	Khay nướng chống dính 40 x 60 – PÁ	cái	2	10.000	Han rỉ	
65	Khuôn nướng chữ nhật - PÁ	cái	5	10.000	Han rỉ	
66	Dao thái phở (trong bộ dao hộp 7 thứ)	con	2	3.000	Mè	
67	Quạt treo tường	Cái	3	15.000	hỏng	Phòng TH Nấu ăn số 5
68	Quạt trần	Cái	5	50.000	hỏng	
69	Xoong nhôm Ø26	Cái	5	5.000	cũ, ố màu	
70	Xoong nhôm Ø30	Cái	2	5.000	cũ, ố màu	
71	Ấm nhôm 5 lit	Cái	1	5.000	cũ, ố màu	
72	Chạn nhôm	Cái	1	50.000	Không dùng	Phòng TH Nấu ăn số 6
73	Lòng hấp Inox phi 34	cái	1	1.000	Mất núm vung	
74	Bếp ga đôi	cái	2	5.000	Hỏng đánh lửa	
75	Ghế mạ xuan hòa	cái	3	3.000	hỏng	
76	Xoong nhôm Ø 22	cái	6	5.000	cũ, ố màu	
77	Xoong nhôm Ø 26	cái	6	5.000	cũ, ố màu	
78	Xoong nhôm Ø 30	cái	1	5.000	cũ, ố màu	